

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN Năm 2012

**Thời gian tổ chức** : 08:00 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2012

**Địa điểm** : Phòng Lotus Ballroom, lầu 2, Khách sạn Legend  
2A- 4A Tôn Đức Thắng, Quận 1, TpHCM

TT	Nội dung	Chủ trì	Thời gian
01	<b>Đón tiếp &amp; đăng ký cổ đông</b>	BTC	07:30-08:00
02	<b>Khai mạc đại hội</b> - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Thông qua danh sách đề cử Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết tại đại hội. - Thông qua chương trình và Quy chế Đại hội.	- B.Kiểm soát - B.Tổ chức	08:00-08:20
03	<b>Trình bày các báo cáo</b> - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2011. - Báo cáo hoạt động SXKD năm 2011 và kế hoạch năm 2012. - Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2011 đã kiểm toán. - Báo cáo hoạt động của ban Kiểm soát năm 2011.	ĐD. Chủ tọa  TB.Kiểm soát	08:20-09:20
04	<b>Trình bày các tờ trình</b> - Tờ trình phân phối LNST năm 2011. - Tờ trình thù lao HĐQT & BKS năm 2012. - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2012. - Tờ trình phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo chương trình ESOP năm 2012. - Tờ trình xin chủ trương thoái vốn tại MERAT và xin chủ trương việc chuyển nhượng khu đất 14.000m <sup>2</sup> tại quận 12, Tp.HCM.	ĐD.Chủ tọa	
05	Nghỉ giải lao		09:20-09:30
06	Phát biểu & thảo luận của cổ đông		09:30-11:00
07	<b>Biểu quyết</b> - Thông qua các báo cáo. - Thông qua các tờ trình.	Đại diện chủ tọa	11:00-11:30
08	Thông qua biên bản & nghị quyết của ĐHĐCĐ	Ban thư ký	11:30-11:45
09	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa	12:00

**BÁO CÁO**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2012**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM**

**PHẦN A**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Trong năm 2011 Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát kịp thời các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, phê duyệt các quy chế về tái cấu trúc tổ chức nhân sự, lương, thưởng....
2. Hỗ trợ Ban điều hành công ty phát huy cao nhất năng lực trí tuệ của tập thể và đội ngũ lãnh đạo tâm huyết vì sự nghiệp phát triển công ty. Đến ngày hôm nay VFC đã có hơn 1000 thành viên đang làm việc trên khắp cả nước .
3. Hội đồng quản trị duy trì các cuộc họp của Hội đồng hàng quý. Các Nghị quyết của HĐQT tạo điều kiện cho Ban điều hành có nhiều thuận lợi trong việc thực hiện các chỉ tiêu năm 2011.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2011/ HĐQT	31/03/ 2011	- Thống nhất các nội dung tờ trình ĐHĐCĐ thường niên 2011 - Nêu phương hướng xử lý một số vấn đề về các bất động sản của Cty và tiến độ xử lý tranh chấp với liên doanh Hải Yên
02	02/2011/ HĐQT	19/05/ 2011	Thông qua các nội dung về kết quả kinh doanh 5 tháng đầu năm 2011, tạm ứng cổ tức lần 1/2011, các nội dung liên quan đến hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2011.
03	03/2011/ HĐQT	25/07/ 2011	Thông qua một số nội dung về xây dựng nhà máy sản xuất nông dược tại Khu CN Thái hòa. Thảo luận và thông qua việc thành lập con ty con trực thuộc VFC.
04	04/2011/ HĐQT	27/09/ /2011	Thông qua các nội dung về thực hiện kế hoạch SXKD 2011, kế hoạch kiểm toán BCTC 2011, tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2012

4. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011

- Vốn điều lệ ngày 01/01/2011 : 97.584.440.000 VNĐ
- Tổng số vốn tăng đến 30/09/2011 : 29.243.090.000 VNĐ
- Đối tượng phát hành : cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:3
- Thời gian đã thực hiện : 17/10/2011
- Hình thức tặng : phát hành cổ phiếu thưởng .
- Vốn điều lệ sau khi tăng : 126.827.530.000 VNĐ

5. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong quá trình triển khai thực hiện việc phát hành 291.086 cổ phiếu thưởng cho người lao động theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2011, bao gồm:

- a. Xây dựng quy chế ESOP.
- b. Xây dựng tiêu chí để lựa chọn và phân phối cho các thành viên tham gia chương trình ESOP .
- c. Phổ biến nội dung chương trình và hướng dẫn các thành viên tham gia đăng ký chương trình hành động nhằm đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên khi tham gia chương trình.

Hồ sơ hiện nay đã hoàn tất , đang thực hiện các bước tiếp theo cho đúng quy định của UBCK Nhà nước.

# PHẦN B

## BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD 2011 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2012

### I. KẾT QUẢ SXKD 2011 ( 9 THÁNG ):

#### 1. Đặc điểm, tình hình năm 2011

- 1.1. Các tháng đầu năm thời tiết tương đối thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, sâu bệnh, dịch hại ít. Sản lượng lúa vụ Đông Xuân và Hè Thu đều cao hơn năm trước. Nông sản thu hoạch bán được giá, tạo tâm lý vui vẻ cho bà con nông dân.  
Tình hình xuất nhập khẩu nông sản khá thuận lợi, tạo ra nhiều cơ hội để doanh số khử trùng phát triển cao nhất từ trước đến nay.
- 1.2. Tuy nhiên, do tình hình dịch hại không nhiều nên lượng thuốc BVTV tiêu thụ trên thị trường có nhiều khó khăn so năm trước. Mặt khác, tình trạng bán phá của sản phẩm nông dược ngày càng trầm trọng gây ảnh hưởng lớn đến công tác cung ứng thuốc BVTV.
- 1.3. Chính sách thắt chặt tín dụng nhằm kiềm chế lạm phát của chính phủ đã ảnh hưởng nhiều đến việc kinh doanh của phần lớn các doanh nghiệp trong đó có VFC.

#### 2. Các hoạt động trong 9 tháng qua:

- 2.1. Tiếp tục triển khai việc xây dựng và quảng bá thương hiệu: giới thiệu VFC trên các phương tiện đại chúng, đưa hệ thống nhận dạng thương hiệu, nhãn hiệu vào các sản phẩm nông dược. Triển khai công tác thương hiệu đối với các ngành kinh doanh của công ty.
- 2.2. Mở rộng kênh phân phối và nâng cao chất lượng dịch vụ: VFC đã thành lập 5 chi nhánh mới ở các địa bàn miền Bắc, miền Đông và miền Tây Nam Bộ nhằm nâng cao độ phủ thị trường và mở rộng địa bàn kinh doanh. Trên cơ sở đó, tổng số nhân sự của VFC tăng thêm 35% so với đầu năm đạt tổng số nhân viên là 1.045 người , trong đó ngành kinh doanh nông dược đã tuyển dụng nhiều đại diện thương mại.
- 2.3. Tăng cường công tác quản trị Doanh nghiệp: Ban TGD đã hợp tác với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp khảo sát, đánh giá công tác quản trị của Ban điều hành và cấp quản trị phòng ban. Khảo sát sự kết nối giữa các phòng ban, chi nhánh. Qua đó, công ty có những điều chỉnh cần thiết để công tác quản trị ngày càng hiệu quả hơn.

Trong năm, Công Ty cũng đã thành lập Ban Kiểm Toán Nội bộ để tăng cường khâu kiểm tra trong quản lý của các đơn vị trực thuộc Công Ty. Bên cạnh đó,

VFC cũng đang phối hợp rất tích cực cùng Công Ty Lạc Việt xây dựng chương trình quản lý doanh nghiệp toàn diện – ERP. Đến nay, khối lượng công việc đã đạt được 70% và dự kiến chương trình này sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2012.

- 2.4. Thành lập Công ty TNHH một thành viên Trọng Tín L.A : đây là Công Ty thành viên trực thuộc VFC với chức năng gia công sang chai đóng gói thuốc BVTV nhằm mục đích phát triển kinh doanh , khai thác công suất tối đa của Nhà máy . Ngoài ra, Công ty con còn được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư theo quy chế của Khu Công Nghiệp.
- 2.5. Hoạt động kinh doanh hạt giống: Bộ phận kinh doanh hạt giống đi vào hoạt động từ đầu năm chủ yếu là trên mảng lúa thuần. Từ đầu tháng 8, đối tác Syngenta (Công ty đa quốc gia của Thụy Sĩ là công ty đang dẫn đầu thị phần về thuốc BVTV và hạt giống trên thế giới và tại VN) đã chọn VFC làm nhà phân phối độc quyền hai giống bắp lai đã có vị thế trên thị trường . Từ bước ngoặt này, VFC đã tái cấu trúc lại về tổ chức kinh doanh và nguồn nhân lực phù hợp.

Bên cạnh đó, nhằm từng bước chủ động vùng nguyên liệu, công ty đã triển khai xây dựng xưởng sơ chế, đóng gói lúa giống ở Mộc Hóa và tiến tới xây dựng thêm cơ sở khác tại An Giang.

- 2.6. Hoạt động Khử Trùng và PestMaster : VFC được AFAS ( tổ chức Cấp Giấy Chứng Nhận Chất lượng Khử Trùng của Úc ) công nhận là thương hiệu mạnh của Việt Nam, đáp ứng được các yêu cầu nghiêm ngặt của cơ quan Kiểm dịch Úc. Qua đó VFC hỗ trợ được nhiều cho các doanh nghiệp xuất nông sản VN đi vào các thị trường khó tính một cách an toàn .

Tuy gặp khó khăn vì cạnh tranh nhưng bộ phận khử trùng tăng doanh số nhờ chọn chiến lược chất lượng tốt, giá hợp lý để nhắm vào các khách hàng lớn có khả năng làm ăn lâu dài. VFC-Khử trùng đang áp dụng công nghệ trừ mối Exterra có triển vọng phát triển tốt vì giảm phụ thuộc hóa chất. Bộ phận PestMaster cũng có bước đột phá trong đào tạo mời chuyên gia Úc huấn luyện trong nửa tháng về kỹ thuật và kiến thức nghiệp vụ cho các cán bộ nông cốt làm việc trong lĩnh vực này trên địa bàn cả nước

### **3. Kết quả kinh doanh 9 tháng 2011:**

Do thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông về việc thay đổi niên độ kế toán nên kế hoạch kinh doanh năm 2011 được tính từ 01/01/2011 và kết thúc vào 30/09/2011 (9 tháng).

*Sau đây là kết quả thực hiện trong 9 tháng :*

Tổng doanh thu các ngành nghề kinh doanh trong 9 tháng là 1.082,6 tỉ đồng đạt 96 % KH và lợi nhuận đạt 94,6 tỉ vượt 26% KH. Chi tiết hoạt động các ngành nghề trong năm như sau:

#### **3.1. Kinh doanh Nông được :**

Tình hình kinh doanh cực kỳ khó khăn: sâu bệnh ít, lãi vay cao, sự cạnh tranh phá giá rất nghiêm trọng... làm cho nhiều công ty cùng ngành nghề không hoàn thành kế hoạch trong đó VFC nỗ lực nhất cũng chỉ đạt doanh thu 89,86 tỷ đồng, đạt 91% KH năm.

#### **3.2 Kinh doanh Khử trùng:**

Dù có sự cạnh tranh mạnh của các đối thủ đặc biệt là các công ty nước ngoài nhưng doanh số bộ phận khử trùng ở các đơn vị trực thuộc VFC đều tăng mạnh và vượt mức kế hoạch mong đợi. Ngoài yếu tố tăng giá dịch vụ thì yếu tố chất lượng tốt đã giữ

chân các khách hàng lớn. Việc vận dụng tốt kỹ thuật đã làm tăng hiệu quả kinh doanh và đặc biệt áp dụng tiêu chuẩn AFAS xuất nông sản đi Úc đã trở thành thế mạnh của VFC. Doanh thu của ngành trong 9 tháng qua đạt 127,3 tỷ đồng, vượt 24% KH năm .

### **3.3. Kinh doanh PestMaster :**

Mục tiêu doanh số của ngành PestMaster vượt so với kế hoạch mặc dù sự cạnh tranh của các đối thủ không kém phần mạnh mẽ chủ yếu là giá cả. Khu vực thành phố HCM và Đà Nẵng phát triển mạnh kiểm soát côn trùng tại các nhà máy, resort. Các thị trường khác (Nha Trang và các tỉnh phía Bắc) phân khúc xử lý mối nền công trình xây dựng trong đó công nghệ mới và sản phẩm mới tỏ ra có triển vọng tốt. Doanh thu toàn ngành đạt 32,9 tỷ đồng vượt 3% KH năm.

### **3.4. Kinh doanh hạt giống:**

Đầu năm ngành giống mới hình thành, nhưng qua 9 tháng hoạt động kinh doanh, ngành giống đã thu được những kết quả rất khả quan, doanh thu đạt 14,68 tỷ đồng vượt 20% kế hoạch năm.

### **3.5. Kinh doanh cho thuê văn phòng:**

Thị trường cho thuê văn phòng đang gặp khó khăn do lượng cung tăng quá nhanh trong khi các doanh nghiệp thuê văn phòng phần lớn đều gặp khó khăn . Doanh thu chỉ đạt 12,54 tỷ vượt 10% so với kế hoạch .

#### **Kết quả thực hiện doanh thu 9 tháng (theo ngành kinh doanh):**

Stt	Ngành nghề	Kế hoạch ( tỷ đồng)	Thực hiện ( tỷ đồng)	%
1	Nông dược	964.6	892.9	92
2	Khử trùng	100.5	127.3	126
3	PestMaster	31.9	32.9	103
4	Giống	12.2	14.7	120
5	Cho thuê văn phòng	11.4	12.5	110
	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1,120.6</b>	<b>1,080.3</b>	<b>96</b>

### Kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2011

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2011 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2011 (Tỷ đồng)	%
Tổng Doanh thu	1,120.6	1,082.6	96%
Lợi nhuận trước thuế	100.8	126.1	126%
Thuế TNDN	25.2	31.5	126%
Lợi nhuận sau thuế	75.6	94.5	126%
Số CP lưu hành BQ (cp)	12,692,963	12,692,963	-
Lãi cơ bản/cp(đ/cp)	5,959	7,464	126%
Tỷ lệ chia cổ tức	20%	Trình ĐH 25%	125%

#### 3.6. Kinh doanh khách sạn Novotel-Nha Trang:

Đv : tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH Năm 2010 (9 tháng)	TH Năm 2011 (9 tháng)	KH 2012 (12 tháng)
1. Doanh thu	52.1	62.9	85.2
2. LNTT	2.3	9.4	12.7
3. LNST	2.4	7.1	9.6
4. Công suất khai thác	58.1%	62.9%	66.9%
5. Nguyên giá TSCĐ	190.4	190.4	190.4
6. Khấu hao lũy kế	35.2	48.5	60.0

## II. Kế hoạch kinh doanh năm 2012

### 1. Kế hoạch kinh doanh :

Ngành nghề	Doanh thu TH 12 Tháng năm 2011 (tỷ đồng)	Doanh thu năm 2012 (tỷ đồng)	% tăng trưởng
Nông dược	1,148.0	1,400	22
Giống cây trồng	14.7	170	158
Khử trùng	138.0	169	22.5
PestMaster	41.5	60	44.6
Cho thuê VP	16.0	15	(6.25)
<b>Tổng</b>	<b>1,358.1</b>	<b>1,811</b>	<b>33.4</b>



### 2. Kế hoạch lợi nhuận 2012:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012 (Tỷ đồng)
Tổng Doanh thu	1,811
Lợi nhuận trước thuế	175
Thuế TNDN	44
Lợi nhuận sau thuế	131
Số CP lưu hành BQ(cp)	12,692,963
Lãi cơ bản/cp(đ/cp)	10,330
Tỷ lệ chia cổ tức	20%



### 3. Kế hoạch đầu tư 2012:

1. Tiếp tục tìm cơ hội kêu gọi đầu tư hoặc chuyển nhượng khu đất Quận 12 .
2. Đang thực hiện quy trình mua bán nhà do Nhà nước sở hữu. Dự kiến kết thúc hồ sơ mua lại nhà 37 Nguyễn Trung Ngạn, Quận 1 trong năm 2012.
3. Hoàn thành thiết kế, đánh giá tác động môi trường để khởi công xây dựng nhà máy và kho chứa thuốc nông dược tại khu công nghiệp Long An chậm nhất trong quý II/năm 2012. Kinh phí đầu tư xây dựng dự kiến là 100 tỷ đồng. Nguồn vốn đầu tư: sử dụng quỹ đầu tư phát triển và vốn vay.
4. Nhận chuyển nhượng kho chứa vật tư và văn phòng làm việc cho cán bộ, công nhân. Dự kiến kinh phí đầu tư 50 tỉ đồng. Nguồn vốn đầu tư: sử dụng quỹ đầu tư phát triển và vốn vay .
5. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý ERP để kết nối văn phòng công ty với 15 chi nhánh ,hoàn thành cơ bản trong quý III/2012).
6. Đầu tư Văn phòng, Nhà máy chế biến giống thóc tại An Giang. Kinh phí đầu tư dự kiến 10 tỷ đồng. Nguồn vốn đầu tư: sử dụng vốn công ty và vốn vay .
7. Thành lập thêm một số chi nhánh mới để phủ kín thị trường, gia tăng doanh số.

  
TM HOI ĐONG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN CHỦ TỊCH  
KHỬ TRÙNG  
VIỆT NAM  
  
NGUYỄN BẠCH TUYẾT

-----oOo-----

-----oOo-----

TP.HCM, ngày 5 tháng 1 năm 2012

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM**

#### **I. BẢNG CÂN ĐỐI TÀI SẢN TÓM TẮT:**

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>626,331,690,663</b>	<b>416,473,981,130</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	40,459,617,739	77,176,601,019
2. Các khoản phải thu	328,300,274,259	196,714,987,095
3. Hàng tồn kho	250,396,053,564	137,954,552,383
4. Tài sản ngắn hạn khác	7,175,745,101	4,627,840,633
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>304,729,690,479</b>	<b>298,500,296,861</b>
1. Tài sản cố định	62,729,728,479	54,506,705,054
2. Bất động sản đầu tư	37,067,795,538	36,823,033,041
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	202,246,587,793	206,468,587,793
4. Tài sản dài hạn	2,685,578,669	701,970,973
<b>CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>931,061,381,142</b>	<b>714,974,277,991</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>A – Nợ phải trả</b>	<b>437,378,866,344</b>	<b>285,448,349,657</b>
1. Nợ ngắn hạn	391,896,690,067	240,215,903,446
2. Nợ dài hạn	45,482,176,277	45,232,446,211
<b>B – Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>493,682,514,798</b>	<b>429,525,928,334</b>
1. Vốn đầu tư chủ sở hữu	126,827,530,000	97,584,440,000
2. Thặng dư vốn CP	70,731,808,592	70,731,808,592
3. Cổ phiếu quỹ	(702,100,000)	(702,100,000)
4. Quỹ dự trữ bổ sung VDL	4,729,654,678	-
5. Quỹ Đầu tư phát triển	132,897,222,841	113,978,604,126
6. Quỹ dự phòng tài chính	24,396,110,000	24,000,000,000
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	134,802,288,841	123,933,175,616
<b>CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>931,061,381,142</b>	<b>714,974,277,991</b>

## II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

CHỈ TIÊU	Từ 1/1 đến 30/9/2010	Từ 1/1 đến 30/9/2011
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	740,680,301,110	1,014,042,372,885
2. Giá vốn hàng bán	557,438,532,896	733,089,053,407
3. Lợi nhuận gộp	183,241,768,214	280,953,319,478
4. Chi phí tài chính	20,189,295,333	17,007,906,981
5. Chi phí bán hàng	45,853,418,958	100,064,058,620
6. Chi phí QLDN	19,806,820,303	36,344,643,617
7. Tổng lợi nhuận trước thuế	97,194,409,100	126,114,131,494
8. Chi phí thuế TNDN	24,658,418,564	31,687,396,165
9. Lợi nhuận sau thuế TNDN	72,535,990,536	94,586,797,904
10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5,724	7,464

## III. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### 1. GIÁ TRỊ CỔ PHIẾU TRÊN SỔ SÁCH

Danh Mục	Năm 2010	Năm 2011
1. Vốn điều lệ	97,584,440,000	126,827,530,000
2. Vốn chủ sở hữu	429,525,928,334	493,682,514,798
3. Tỷ lệ VCSH/VĐL	4,40	3,89
4. Mệnh giá cổ phiếu	10,000	10,000
5. Giá trị cổ phiếu	44,000	38,900

2. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUA HĐKD  
CỦA CÔNG TY - NĂM 2011

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay	C.lệch
<b>I</b>	<b><u>Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</u></b>				
1	<b><u>Cơ cấu tài sản</u></b>				
a	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	58,3	67,3	9
b	Tài sản dài hạn /Tổng số tài sản	%	0,1	0,3	0,2
2	<b><u>Cơ cấu nguồn vốn</u></b>				
a	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	39,9	47	7,1
b	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	60,1	53	7,1
<b>II</b>	<b><u>Khả năng thanh toán</u></b>				
1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,73	1,6	-0,14
2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,16	0,96	-0,2
3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,32	0,1	-0,22
<b>III</b>	<b><u>Tỷ suất sinh lời</u></b>				
1	<b><u>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</u></b>				
a	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	13,1	12,4	-0,7
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	9,8	9,3	0,5
2	<b><u>Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</u></b>				
a	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	13,6	13,5	0,05
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	10,1	10,2	0,01
<b>IV</b>	<b><u>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH</u></b>	%	16,9	19,2	2,3

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 01 năm 2012

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
*( Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2012 )*

**Kính thưa : Quý Cổ đông**  
**Hội đồng Quản trị**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước CHXHCNVN số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2006.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/04/2010.
- Xem xét thực hiện Nghị quyết đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2011 .
- Xem xét báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC).
- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2011.

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên về tình hình kiểm tra giám sát các mặt hoạt động trong năm 2011 như sau:

**I/. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản Trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) trong công tác quản lý và điều hành. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2011.
- Tham gia các buổi họp theo thư mời của HĐQT, Ban TGD.
- Xem xét các báo cáo và thông báo của HĐQT đến Cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu và nội dung trên báo cáo.
- Trong năm BKS họp định kỳ 3 tháng/lần, trao đổi công việc thực hiện và phối hợp hoạt động kiểm tra giám sát giữa các thành viên .

**II/. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VIỆC KIỂM TRA, GIÁM SÁT :**

**1. Đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

- Trong năm tài chính 2011 vừa rồi dù chỉ kéo dài trong 9 tháng trong tình hình sản xuất nông nghiệp có ít nhiều thuận lợi (ít dịch hại, xuất khẩu gạo tăng ...) nhưng kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn như ngân hàng thắt chặt tín dụng, tỉ

giá ngoại hối biến động nhiều tuy vậy hai ngành kinh doanh chính của công ty là kinh doanh nông dược và khử trùng vẫn phát triển khá tốt. Cụ thể ngành nông dược có doanh số nằm trong nhóm 3 công ty hàng đầu, ngành khử trùng đang mở rộng thêm thị phần. Mặt khác ngành kinh doanh hạt giống tuy mới hoạt động nhưng với sự hợp tác của đối tác Syngenta đã mở ra một triển vọng mới gia tăng doanh số nhất là ở địa bàn phía bắc và Tây nguyên.

- Đến hết năm 2011 BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống kiểm soát và quản trị nội bộ. Chế độ giao ban giữa Ban TGD và các khối kinh doanh vận hành tốt đã giúp phát hiện kịp thời các vấn đề khó khăn và có giải pháp phù hợp với tình hình.
- Trong năm qua công ty đã tuyển thêm nhân viên lên 1045 người tăng 35% so đầu năm đồng thời với việc mở rộng thêm 5 chi nhánh ở hai khu vực phía bắc và phía nam hỗ trợ cho việc phát triển ngành kinh doanh nông dược và hạt giống.
- Công tác quảng bá thương hiệu vẫn được chú trọng cùng với việc nâng cao hiệu quả công việc của các cấp quản lý thông qua việc đánh giá hiệu quả định kỳ.

## **2. Đánh giá về báo cáo tài chính và một số kết quả thực hiện trong năm 2011 của Công ty:**

- Báo cáo tài chính năm 2011 từ ngày 01/01/2011 đến 30/09/2011 được kiểm toán đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm 30/09/2011 cũng như kết quả kinh doanh trong năm, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt nam hiện hành.
- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch như sau:
  - o Doanh thu 1.082.589.461.918 đồng, đạt tương đương 95% so với kế hoạch.
  - o Lợi nhuận trước thuế 126.114.131.494 đồng, đạt tương đương 125% so với kế hoạch.
  - o Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 7.464 đồng/ 1 cổ phiếu, đạt tương đương 96% so với kế hoạch.

Doanh thu đạt, lợi nhuận vượt so với kế hoạch cho thấy tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tăng trưởng và phát triển tốt.

- Một số kết quả thực hiện trong năm 2011 như sau:
  - o Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng trị giá 29.243.090.000 đồng, nâng vốn đầu tư chủ sở hữu lên 126.827.530.000 đồng. Đang làm thủ tục cổ phiếu thưởng cho cán bộ, công nhân viên trị giá 2.910.860.000 đồng.
  - o Công ty trích lập quỹ đầu tư phát triển từ 20% lợi nhuận sau thuế năm 2010 tương đương số tiền là 18.918.618.715 đồng.
  - o Công ty trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi từ 15% lợi nhuận sau thuế năm 2010 tương đương số tiền là 14.188.964.036 đồng.

- Công ty trích lập quỹ dự phòng tài chính số tiền 396.110.000 đồng từ lợi nhuận sau thuế. Số dư cuối kì là 24.396.110.000 đồng tương ứng 19,2 % vốn điều lệ.
- Công ty trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ từ 5% lợi nhuận sau thuế năm 2010 tương ứng số tiền là 4.729.654.678 đồng.
- Công ty đã trả cổ tức năm 2010 số tiền là 24.370.585.000 đồng (3 đợt), từ lợi nhuận sau thuế năm 2010.
- Công ty đã tạm ứng cổ tức năm 2011 (đợt 1) vào ngày 10/06/2011 số tiền 9.748.234.000 đồng ứng với 10% vốn điều lệ.
- Công ty đã tạm ứng cổ tức năm 2011 (đợt 2) vào ngày 30/12/2011 số tiền 12.682.753.000 đồng ứng với 10% vốn điều lệ.
- Công ty đã trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban thư ký số tiền 1.418.896.404 đồng tương ứng 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2010 và tạm ứng 1.200.000.000 đồng trả thù lao cho năm 2011.
- Cổ tức, lợi nhuận từ các nguồn đầu tư là 600 triệu đồng, chi tiết như sau:
  - + Cty CP Nông dược HAI: cổ tức năm 2011 là 600 triệu đồng, tương ứng 20% vốn đầu tư.
  - + Cty CP BVTV Sài Gòn: cổ tức năm 2011 chưa được thông báo
  - + Cty CP Giám định Lửa Việt: không có cổ tức năm 2011.
  - + Cty TNHH Hải Yên: hoạt động kinh doanh đã có doanh thu nhưng chưa thống nhất về tỉ lệ góp vốn giữa các đối tác nên chưa chia lãi.

### **3. Đánh giá về hoạt động của HĐQT và Ban TGD:**

Căn cứ vào nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2011 và báo cáo của Hội đồng quản trị trình bày tại đại hội, các hoạt động chủ yếu của Hội đồng quản trị trong năm 2011 bao gồm:

- Đã chỉ đạo Công ty thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.
- Đã quản lý và điều hành Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 như: doanh thu đạt 95% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế tăng 25% so với kế hoạch.
- Hồ sơ mua nhà 37 Nguyễn Trung Ngạn làm văn phòng Công ty đã được UBND Thành Phố phê duyệt, đang chờ Sở Tài chính xem xét và thẩm định giá cho căn nhà.
- Đã chào mời các khách hàng đầu tư hoặc mua lại khu đất quận 12 nhưng hiện nay chỉ có một khách hàng còn quan tâm đến dự án này. Hiện tại khu nhà được làm kho chứa hạt giống.
- Dự án đầu tư Trung tâm Thương mại Mê Kông tại tỉnh Đồng Tháp chưa tiến triển vì công ty đang gặp khó khăn về vốn đầu tư cho dự án này.
- Đã thẩm định thiết kế xây dựng nhà máy gia công thuốc BVTV tại khu công nghiệp Thái Hòa ( Long An).

- Dự án ERP (xây dựng giải pháp phần mềm quản lý doanh nghiệp toàn diện) đang triển khai và dự kiến đi vào vận hành thử nghiệm trong quý 1/2012.
- Nhận chuyển nhượng kho vật tư khử trùng tại quận 2.
- Việc tranh chấp với đối tác trong liên doanh Công ty TNHH Hải Yến đã đưa ra tòa nhưng phía Công ty Thực phẩm Công nghệ cao vẫn không đồng ý với kết quả thẩm định giá trị tài sản và tiếp tục chờ kết quả hòa giải của tòa án.
- Đã làm thủ tục bán lại phần góp vốn của Công ty vào Công ty cổ phần giám định Lừa Việt.

**4. Đánh giá về sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và Cổ đông:**

- BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT, Ban TGD.
- Trong năm BKS được HĐQT, Ban TGD mời tham dự các cuộc họp liên quan đến các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty.
- BKS đã trình bày ý kiến, quan điểm của mình và cũng được HĐQT, Ban TGD ghi nhận, xem xét.
- BKS chưa nhận được sự phản ánh cụ thể nào bằng văn bản của Cổ đông.

**III. KIẾN NGHỊ:**

Từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nghị quyết của đại hội cổ đông năm 2011, Ban Kiểm soát có những kiến nghị sau:

1. Xem xét dự án Công ty đã góp vốn đầu tư vào Công ty CP TM Nông nghiệp Mê Kông tại Đồng Tháp để có phương hướng phù hợp.
2. Có phương án giải quyết nhà máy ở Lê minh Xuân sau khi xây dựng nhà máy tại Long An.
3. Việc mở rộng hệ thống chi nhánh, tuyển dụng nhân lực trong thời gian tới cần đi đôi với việc phân bổ chỉ tiêu kinh doanh hợp lý và tăng cường kiểm soát nội bộ để hạn chế sự chông lãn thị trường và mang lại hiệu quả công việc.

Trên đây là ý kiến đánh giá của BKS về tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty trong năm 2011. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và cho ý kiến.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban**



**UNG ĐOÀN HÙNG**



Tp. HCM, ngày 05 tháng 01 năm 2012

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2012

### V/v phân phối lợi nhuận năm 2011

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam.
- Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AASC.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (VND)
1	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		126,114,131,494
2	Thuế TNDN phải nộp		31,527,333,590
3	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại</b>		94,586,797,904
4	<b>Trích lập các Quỹ</b>		
	4.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi	15%	14,188,019,686
	4.2 Quỹ đầu tư phát triển	20%	18,917,359,581
	4.3 Quỹ dự phòng tài chính	7.8%	7,366,297,500
	4.4 Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5%	4,729,339,895
5	<b>Chi trả cổ tức 25% mệnh giá</b>	30.4%	28,772,363,500
6	<b>Cổ phiếu thưởng cho CB.CNV</b>	3.3%	3,089,140,000
7	<b>Thù lao HĐQT, BKS</b>	1.5%	1,418,801,969
8	<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	17.1%	16,135,475,774

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông
- Lưu P. TCHC



**NGUYỄN BẠCH TUYẾT**

*Tp. HCM, ngày 5 tháng 1 năm 2012*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2012**

**V/v Thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011  
và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/05/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam kính trình Đại hội cổ đông thông qua mức chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2011 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2012 như sau:

### **I. Mức chi trả thù lao năm 2011**

Tổng mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban thư ký năm 2011 là 1,5% LNST. Mức thù lao của từng thành viên giao cho HĐQT và BKS quyết định.

### **II. Kế hoạch thù lao năm 2012**


Để gắn trách nhiệm và quyền lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong công tác điều hành và giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2012 như sau:

Tổng thù lao trong năm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban thư ký là 1,5% lợi nhuận sau thuế .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu P.HCTC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN BẠCH TUYẾT**

Tp. HCM, ngày 05 tháng 01 năm 2012

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2012

V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2012

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam kính trình Đại hội cổ đông xem xét và phê duyệt Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty, bao gồm:
  - Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm Toán AASC
  - Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm Toán A&C
  - Công ty Kiểm Toán DTL
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên độ (6 tháng) và Báo cáo Quyết toán Tài chính năm 2012 của Công ty dựa trên các tiêu chuẩn về năng lực, uy tín, chuyên nghiệp, chất lượng, mức phí phù hợp và đảm bảo thời gian theo quy định.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông
- BKS (để biết)
- Lưu P.HCTC



Tp. HCM, ngày 05 tháng 01 năm 2012

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2012

V/v phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV theo chương trình ESOP năm 2012

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khoá 11 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.
- Căn cứ Thông tư số 18/2007/TT-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua, bán lại cổ phiếu và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của Công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc phát hành 291.086 cổ phiếu ESOP thưởng từ nguồn Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2010 cho Cán bộ công nhân viên giỏi của Công ty. Hiện nay, việc triển khai các công việc liên quan đến việc phát hành này vẫn đang trong giai đoạn chuẩn bị các hồ sơ như: Xây dựng và thông qua Quy chế phát hành ESOP, đánh giá lựa chọn những CBCNV được tham gia chương trình,...theo đúng quy định của pháp luật để nộp lên UBCKNN xem xét phê duyệt.

Bên cạnh đó, dựa trên kết quả kinh doanh đã đạt và vượt kế hoạch trong năm 2011, đồng thời đề động viên kịp thời cho CBCNV đã hoàn thành tốt xuất sắc nhiệm vụ trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất và kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành thêm 308.914 cổ phiếu ESOP thưởng cho Cán bộ công nhân viên của Công ty năm 2012. Cụ thể như sau:

### 1. Phương án phát hành cổ phiếu ESOP:

#### a. Mục đích của chương trình:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ công nhân viên trong Công ty.
- Giữ chân và thu hút lãnh đạo cấp cao.
- Gắn kết hiệu quả lao động của CBCNV với lợi ích chung và sự phát triển của toàn Công ty.
- Tạo động lực thúc đẩy tăng hiệu quả làm việc của người lao động.

#### b. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn tham gia chương trình:

➤ **Đối tượng:** Là các cán bộ tài năng được xét chọn tham gia chương trình theo quyết định của HĐQT Công ty.

#### ➤ **Tiêu chuẩn:**

- Đã có quá trình gắn bó và có tư tưởng gắn bó lâu dài với Công ty.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Công ty và có khả năng phát triển trong tương lai.

c. **Số lượng cổ phiếu phát hành:** 308.914 cổ phần .

- d. **Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:** 3.089.140.000 đồng (Ba tỷ không trăm tám mươi chín triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng)
- e. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phần.
- f. **Loại cổ phần:** cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm.
- g. **Giá phát hành:** 10.000 đồng/cổ phần
- h. **Nguồn tài trợ cho chương trình:** trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2011 của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua.
- i. **Thời gian của chương trình:** Chương trình này sẽ được thực hiện trong thời gian là 03 năm. Thời gian bắt đầu từ năm 2012 đến 2015.
- j. **Phương thức phân phối:** Áp dụng theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP được HĐQT phê duyệt.

**2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho HĐQT:

- Thành lập Ban điều hành ESOP; xây dựng Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP và kế hoạch phát hành cụ thể, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, giá phát hành, thời gian thực hiện cũng như các điều kiện ràng buộc về thời gian hạn chế chuyển nhượng, các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP; quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của Chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục liên quan cần thiết để niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP này trên Sở Giao dịch chứng khoán TPHCM; thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh mới trên số vốn thực tế phát hành; chỉnh sửa Điều lệ tại điều 5, điều lệ Công ty phù hợp với số lượng cổ phiếu ESOP phát hành thực tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu P.HCTC



**NGUYỄN BẠCH TUYẾT**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2012

Số : 05/2012/TT-ĐHĐCĐ-VFC

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VN**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 về việc:

1/ Góp vốn đầu tư xây dựng Trung tâm Thương mại tại Khu Công Nghiệp Cần Lố, tỉnh Đồng Tháp : Đại hội đồng cổ đông năm 2011 đã cho phép Ban điều hành VFC điều chỉnh quy hoạch thiết kế dự án toàn Trung tâm thương mại . Trước mắt xây dựng hệ thống kho, nhà máy chế biến hạt giống và văn phòng công ty tại khu đất làm dự án.

2/ Chủ trương khai thác khu đất 14.000 m<sup>2</sup> tại quận 12 , tp .HCM .

Hội đồng Quản trị công ty đã họp ngày 27/9/2011 thống nhất có ý kiến trình Đại hội đồng cổ đông như sau :

Trước tình hình thắt chặt tín dụng của Chính phủ, Ngân hàng không giải quyết việc vay vốn trung và dài hạn. Mặt khác tình hình tài chính của doanh nghiệp trong năm 2012 và những năm kế tiếp sẽ không được thuận lợi như trước đây và cần phải tập trung vốn cho sản xuất kinh doanh .

Xuất phát từ các lý do trên , Hội đồng Quản trị VFC kiến nghị Đại hội đồng cổ đông như sau :

1. Thoái vốn góp vào Công ty Thương mại Nông nghiệp Sông Mê Kông . Theo đó VFC đã góp vào Công ty Thương mại Nông nghiệp Sông Mê Kông là 13.790.000.000 đồng (Mười ba tỷ bảy trăm chín mươi triệu đồng chẵn).
2. Chấp thuận chủ trương cho phép chuyển nhượng khu đất 14.000m<sup>2</sup> tại Quận 12 , Tp.HCM cho các đối tác có nhu cầu.

Nay HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xử lý 02 công việc trên theo phương án có lợi nhất cho Công ty.

Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo tiến độ thực hiện ,kết quả thực hiện tại kỳ họp đại hội gần nhất .

Kính trình Đại hội thông qua .

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



Nơi nhận :

- Toàn thể cổ đông ;
- Lưu NS-HC

**NGUYỄN BẠCH TUYẾT**